

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 28/05/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		28/05		29/05				30/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-5	241	-12	-157	-15	224	23	-170	-35
	Cửa Ông	18	186	-5	-150	-5	211	17	-159	-37
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	44	206	8	-158	-7	199	20	-149	-47
	Bạch Long Vĩ	34	189	-26	-143	10	195	-2	-145	-18
Thái Bình	Thái Thụy	47	197	8	-152	-7	190	18	-139	-49
Nam Định	Hải Hậu	67	138	5	-138	2	170	13	-126	-43
Ninh Bình	Kim Sơn	94	117	-2	-131	5	166	11	-121	-45
Thanh Hóa	Quảng Xương	71	114	2	-126	-2	157	13	-113	-48
Nghệ An	Diễn Châu	22	126	18	-119	-9	136	18	-97	-45
	Hòn Ngư	13	116	15	-116	-7	131	16	-95	-43
Hà Tĩnh	Thạch Hà	7	89	23	-107	-6	109	20	-87	-37
Quảng Bình	Quảng Trạch	51	52	38	-82	5	60	32	-72	-14
	Quảng Ninh	54	21	38	-62	15	28	30	-53	2
Quảng Trị	Gio Linh	47	-11	30	-43	29	3	23	-36	20
	Cồn Cỏ	55	-9	25	-46	35	5	18	-38	26
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	41	-34	21	-21	38	-22	16	-16	36
	Phú Lộc	45	-50	15	0	45	-44	10	2	46
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	60	-64	10	16	48	-59	5	13	55
	Hoàng Sa	58	-77	-13	42	72	-71	-18	32	87
Quảng Nam	Tam Kỳ	54	-77	2	32	55	-75	-5	28	68
	Cù Lao Chàm	52	-71	5	27	53	-69	-3	24	64
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	58	-91	-5	37	65	-85	-12	32	80
	Lý Sơn	57	-86	-4	39	65	-81	-11	32	80
Bình Định	Phú Mỹ	58	-92	-7	41	71	-86	-15	29	87
	Quy Nhơn	67	-88	-7	42	80	-86	-15	28	87
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	59	-94	-11	40	79	-82	-14	32	90
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	72	-91	-7	47	88	-79	-14	35	99
	Trường Sa	72	-92	-18	47	81	-84	-32	38	92
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	75	-102	-10	37	85	-91	-20	32	97
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	107	-119	-26	52	89	-93	-66	60	80
	Phú Quý	81	-102	-16	45	85	-92	-33	40	92
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	90	-47	-145	125	46	-9	-193	138	29
	Côn Đảo	71	-16	-166	118	62	21	-210	122	45
TPHCM	Cần Giờ	81	-34	-164	128	30	5	-205	144	15
Tiền Giang	Gò Công Tây	80	-32	-168	131	25	9	-211	148	10
Bến Tre	Ba Tri	68	-24	-179	140	21	16	-222	154	8
Trà Vinh	Duyên Hải	66	-11	-191	153	31	31	-241	158	13
Sóc Trăng	Tân Phú	37	29	-213	155	23	65	-259	153	10
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	16	67	-239	131	27	92	-262	119	25
Cà Mau	Năm Căn	34	80	-208	68	54	90	-219	59	54
	Trần Văn Thời	29	31	-58	-6	34	73	-92	6	32
Kiên Giang	Rạch Giá	27	20	7	-18	-6	78	-15	-21	8
	Phú Quốc	-2	34	21	-40	-10	59	5	-37	-5
	Thổ Chu	3	22	12	-30	6	38	-1	-23	3

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.7	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.3	Đông Nam, Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.7 - 1.4	Nam, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.9 - 1.5	Nam, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.4	Tây Nam, Tây	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.9	Tây, Tây Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.0 - 1.1	Nam, Tây Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.4 - 0.6	Tây	
Bắc Biển Đông	0.3 - 1.3	Tây Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 1.0	Tây Nam	
Nam Biển Đông	0.3 - 1.0	Tây	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

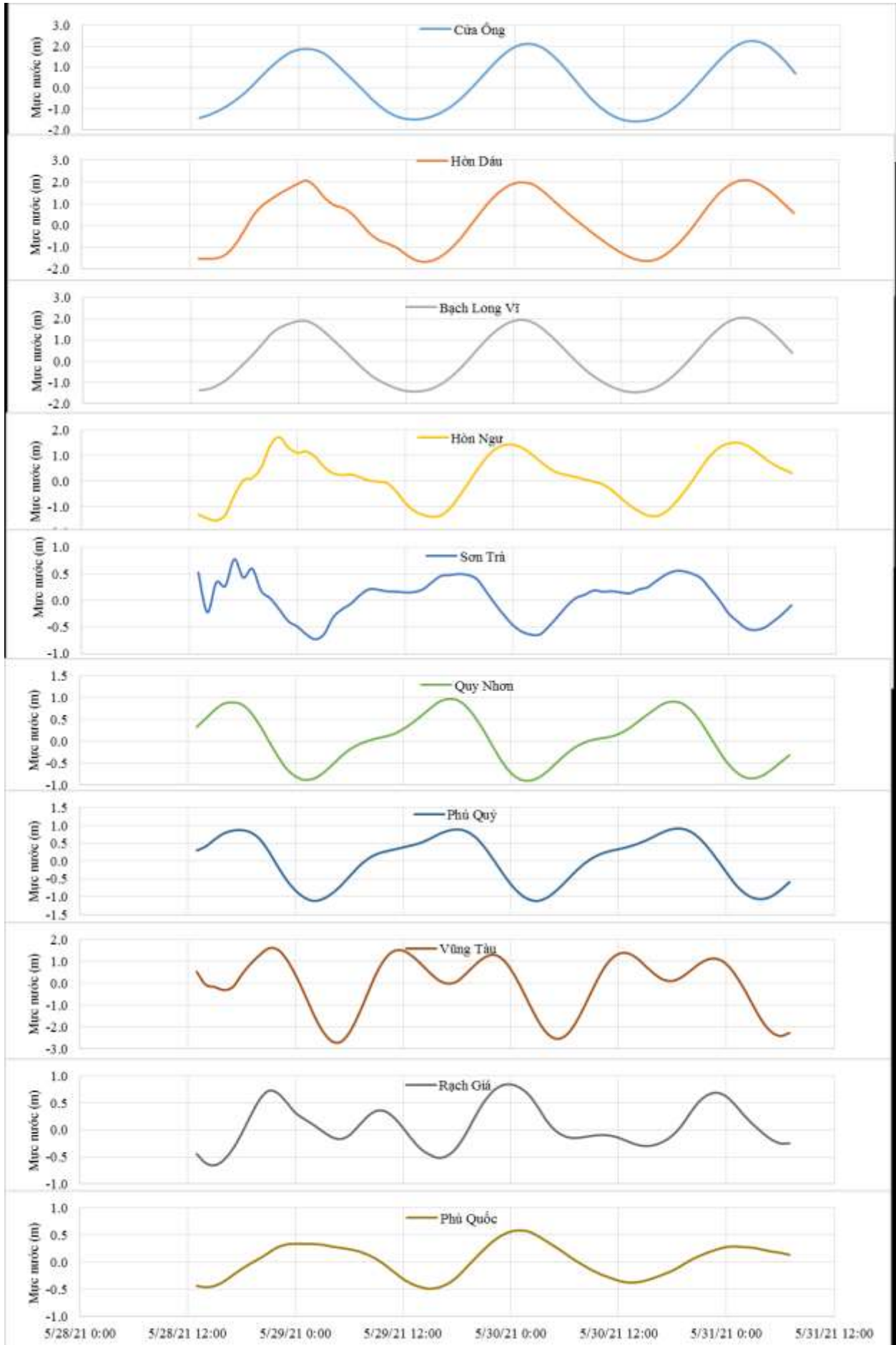
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 29/05/2021

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

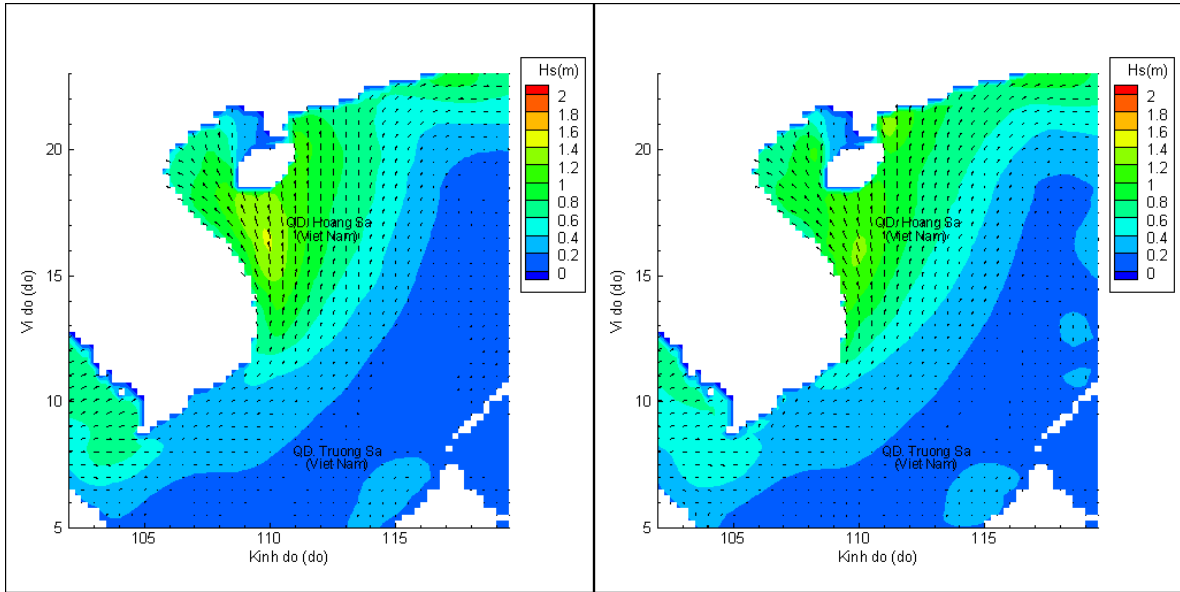
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

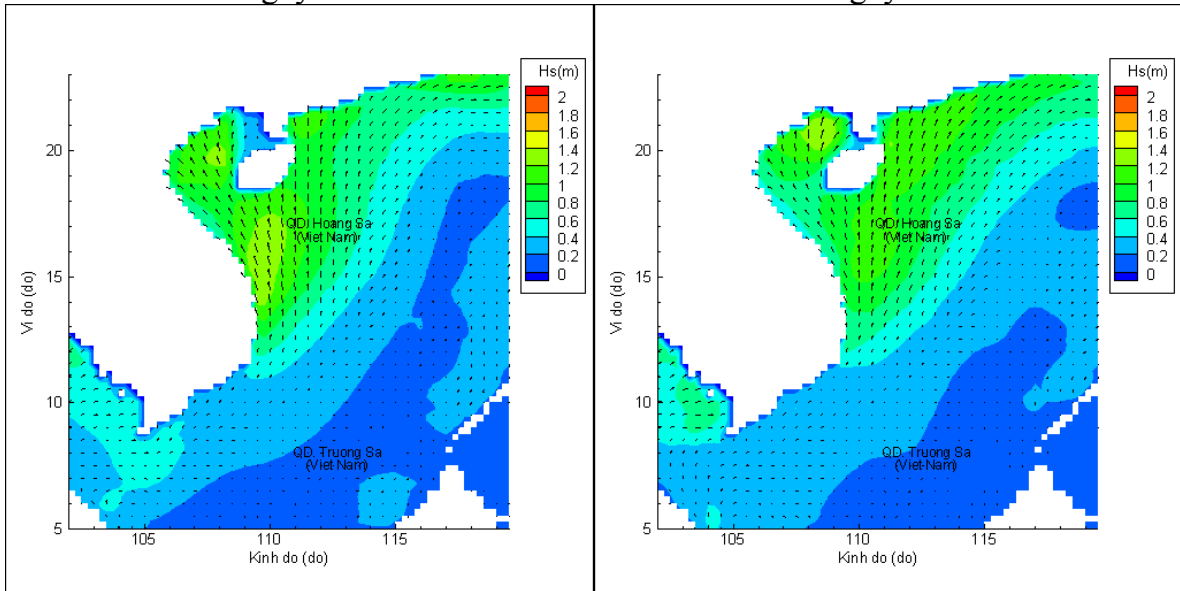


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



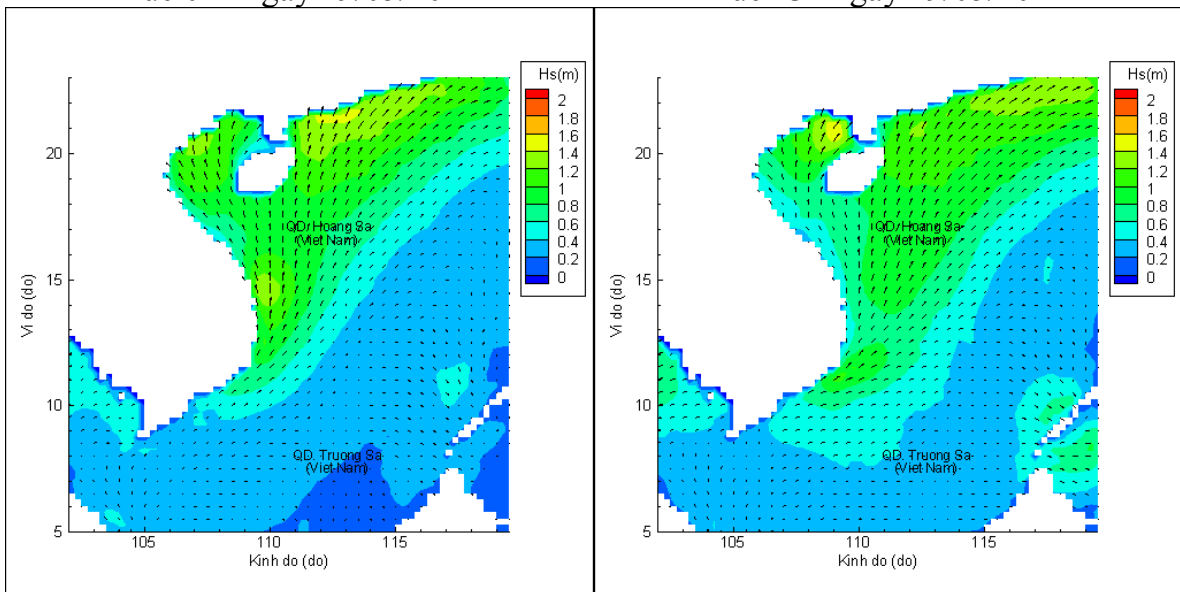
Lúc 13h ngày 28/05/2021

Lúc 19h ngày 28/05/2021



Lúc 01h ngày 29/05/2021

Lúc 13h ngày 29/05/2021



Lúc 01h ngày 30/05/2021

Lúc 13h ngày 30/05/2021